

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố chuẩn hóa danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hà Nội

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 843/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa lĩnh vực Thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 63/2024/QĐ-UBND ngày 24/10/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 về việc phê duyệt phương án ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, số 6680/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 về việc thực hiện phương án ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội, số 3204/QĐ-UBND ngày 21/6/2024 về việc phê duyệt phương án mới, sửa đổi bổ sung và thay thế việc ủy quyền trong giải quyết TTHC thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; số 1974/QĐ-UBND ngày 10/4/2025 về việc ủy quyền cho Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hà Nội giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Khoa học, Công nghệ, Môi trường; Khuyến nông; Thủy lợi; Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn; Tài nguyên nước; Môi trường; Địa chất và khoáng sản; Ứng phó sự cố tràn dầu thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1928/QĐ-UBND ngày 08/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 46/QĐ-UBND ngày 06/01/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ủy quyền công bố danh mục thủ tục

hành chính, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố cho Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính thành phố Hà Nội;

Thực hiện văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc chỉ đạo phân luồng, rút ngắn thời gian xử lý đối với các nhóm hồ sơ thủ tục công việc nhằm đạt mục tiêu tăng trưởng GRDP trên 8% của Thành phố;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hà Nội tại Công văn số 1244/SNNMT-VP ngày 15/4/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này là Danh mục 27 thủ tục hành chính lĩnh vực Thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường. Trong đó, 19 thủ tục hành chính cấp tỉnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường, 05 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, 03 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội. Đơn giản hóa giảm 60% thời gian giải quyết đối với 02 danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh (làn xanh) *(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)*.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này thay thế các thủ tục hành chính có số thứ tự từ 01 đến 19, từ số 22 đến số 26, từ số 32 đến số 34 lĩnh vực Thủy lợi tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 5477/QĐ-UBND ngày 18/10/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

Điều 3. Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định này gửi Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố phê duyệt theo quy định.

Điều 4. Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội, Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố, các Sở, cơ quan tương đương Sở; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *ts*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
 - Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
 - Chủ tịch UBND Thành phố;
 - Các Phó chủ tịch UBND Thành phố;
 - Cổng Thông tin điện tử Thành phố;
 - Trung tâm PVHCC: GD, PGD, các phòng: HCQT, TCT, KSTTHC;
 - Lưu: VT, KSTTHC.
- (để báo cáo)

GIÁM ĐỐC



Cù Ngọc Trang

PHỤ LỤC
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC THỦY LỢI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

*(Kèm theo văn Quyết định số 648/QĐ-TTPVHCC ngày 23 tháng 4 năm 2025
của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội)*

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI (19 TTHC), (TTHC cấp tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025			
01	01	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh (1.004427)	Thời hạn 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	Thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định. (Giảm 60% thời gian giải quyết TTHC đối với trường hợp thuộc 10 dự án trọng điểm của Thành phố Hà Nội)	Trung tâm Phục vụ Hành chính công Hà Nội, Chi nhánh số 1, quận Tây Hồ. Địa điểm: Tầng 1, tầng 2, tầng 3 Tòa nhà liên cơ số 258 Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; Qua dịch vụ bưu chính. - Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của luật Thủy lợi (sau đây gọi tắt là Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ); - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số

							điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của luật Thủy lợi (sau đây gọi tắt là Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ); - Quyết định số 843/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa lĩnh vực Thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (sau đây gọi tắt là Quyết định số 843/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường); - Quyết định số 1974/QĐ-UBND ngày 10/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố
--	--	--	--	--	--	--	---

							Hà Nội giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Khoa học, Công nghệ, Môi trường; Khuyến nông; Thủy lợi; Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn; Tài nguyên nước; Môi trường; Địa chất và khoáng sản; Ứng phó sự cố tràn dầu thuộc thẩm quyền của UBND thành phố Hà Nội (sau đây gọi tắt là <i>Quyết định số 1974/QĐ-UBND ngày 10/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội</i>); - Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hà Nội (sau đây gọi tắt là <i>Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND thành phố Hà Nội</i>);
--	--	--	--	--	--	--	--

							- Quyết định số 1986/QĐ-UBND ngày 11/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai Hà Nội thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hà Nội (sau đây gọi tắt là Quyết định số 1986/QĐ-UBND ngày 11/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội).
02	02	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản,	Thời hạn 15 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	Thời hạn 06 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. (Giảm 60% thời gian giải quyết TTHC đối với trường hợp thuộc 10 dự án trọng điểm của Thành phố Hà Nội)	Trung tâm Phục vụ Hành chính công Hà Nội, Chi nhánh số 1, quận Tây Hồ. Địa điểm: Tầng 1, tầng 2, tầng 3 Tòa nhà liên cơ số 258 Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; Qua dịch vụ bưu chính.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ; - Quyết định số 843/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025

		vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh (2.001426)					của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 1974/QĐ-UBND ngày 10/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND thành phố Hà Nội; - Quyết định số 1986/QĐ-UBND ngày 11/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
03	03	Phê duyệt phương án, điều chỉnh phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn UBND tỉnh quản lý (2.001804)	Thời hạn 30 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		Trung tâm Phục vụ Hành chính công Hà Nội, Chi nhánh số 1, quận Tây Hồ. Địa điểm: Tầng 1, tầng 2, tầng 3 Tòa nhà liên cơ số 258 Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/ QH14 của Quốc hội; - Quyết định số 843/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 1974/QĐ-UBND ngày 10/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;

							- Quyết định số 1986/QĐ-UBND ngày 11/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
04	04	Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND tỉnh quản lý (1.003867)	Thời hạn 30 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		Trung tâm Phục vụ Hành chính công Hà Nội, Chi nhánh số 1, quận Tây Hồ. Địa điểm: Tầng 1, tầng 2, tầng 3 Tòa nhà liên cơ số 258 Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/ QH14 của Quốc hội; - Quyết định số 843/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 1974/QĐ-UBND ngày 10/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 1986/QĐ-UBND ngày 11/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
05	05	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc	Thời hạn 30 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		Trung tâm Phục vụ Hành chính công Hà Nội, Chi nhánh số 1, quận Tây Hồ.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến;	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày

		thẩm quyền của UBND (1.003232)			Địa điểm: Tầng 1, tầng 2, tầng 3 Tòa nhà liên cơ số 258 Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.	- Qua dịch vụ bưu chính.	04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước (sau đây gọi tắt là Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ); - Quyết định số 843/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 1974/QĐ-UBND ngày 10/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 1986/QĐ-UBND ngày 11/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
06	06	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm	Thời hạn 20 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		Trung tâm Phục vụ Hành chính công Hà Nội, Chi nhánh số 1, quận Tây Hồ. Địa điểm: Tầng 1, tầng 2, tầng 3 Tòa	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ;

		quyền của UBND tỉnh (1.003211)			nhà liên cơ số 258 Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.		- Quyết định số 843/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 1974/QĐ-UBND ngày 10/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 1986/QĐ-UBND ngày 11/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
07	07	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh (1.003203)	Thời hạn 20 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		Trung tâm Phục vụ Hành chính công Hà Nội, Chi nhánh số 1, quận Tây Hồ. Địa điểm: Tầng 1, tầng 2, tầng 3 Tòa nhà liên cơ số 258 Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ; - Quyết định số 843/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 1974/QĐ-UBND ngày 10/4/2025

							của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 1986/QĐ-UBND ngày 11/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
08	08	Phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh (1.003188)	Không quy định thời hạn giải quyết.		Trung tâm Phục vụ Hành chính công Hà Nội, Chi nhánh số 1, quận Tây Hồ. Địa điểm: Tầng 1, tầng 2, tầng 3 Tòa nhà liên cơ số 258 Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ; - Quyết định số 843/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 1974/QĐ-UBND ngày 10/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

							Hà Nội; - Quyết định số 1986/QĐ-UBND ngày 11/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
09	09	Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh (1.004385)	Thời hạn 9,5 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		Trung tâm Phục vụ Hành chính công Hà Nội, Chi nhánh số 1, quận Tây Hồ. Địa điểm: Tầng 1, tầng 2, tầng 3 Tòa nhà liên cơ số 258 Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ; - Quyết định số 843/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 1928/QĐ-UBND ngày 08/4/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hà Nội (sau đây gọi tắt là - <i>Quyết định số</i>

							1928/QĐ-UBND ngày 08/4/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội); - Quyết định số 1974/QĐ-UBND ngày 10/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 1986/QĐ-UBND ngày 11/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
10	10	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ	Thời hạn 05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		Trung tâm Phục vụ Hành chính công Hà Nội, Chi nhánh số 1, quận Tây Hồ. Địa điểm: Tầng 1, tầng 2, tầng 3 Tòa nhà liên cơ số 258 Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ; - Quyết định số 843/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và

		thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh (2.001401)					Môi trường; Quyết định số 1974/QĐ-UBND ngày 10/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 1986/QĐ-UBND ngày 11/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
11	11	Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh (2.001791)	Thời hạn 15 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		Trung tâm Phục vụ Hành chính công Hà Nội, Chi nhánh số 1, quận Tây Hồ. Địa điểm: Tầng 1, tầng 2, tầng 3 Tòa nhà liên cơ số 258 Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ; - Quyết định số 843/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

							- Quyết định số 1974/QĐ-UBND ngày 10/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 1986/QĐ-UBND ngày 11/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
12	12	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Nuôi trồng thủy sản; Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh (1.003870)	Thời hạn 10 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		Trung tâm Phục vụ Hành chính công Hà Nội, Chi nhánh số 1, quận Tây Hồ. Địa điểm: Tầng 1, tầng 2, tầng 3 Tòa nhà liên cơ số 258 Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ; - Quyết định số 843/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 1974/QĐ-

							UBND ngày 10/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 1986/QĐ-UBND ngày 11/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
13	13	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh (2.001796)	Thời hạn 15 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		Trung tâm Phục vụ Hành chính công Hà Nội, Chi nhánh số 1, quận Tây Hồ. Địa điểm: Tầng 1, tầng 2, tầng 3 Tòa nhà liên cơ số 258 Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính.	- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Quyết định số 843/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ; - Quyết định số 1974/QĐ-UBND ngày 10/4/2025 của

							Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 1986/QĐ-UBND ngày 11/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
14	14	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trọng phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động: Du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh (1.003880)	Thời hạn 10 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		Trung tâm Phục vụ Hành chính công Hà Nội, Chi nhánh số 1, quận Tây Hồ. Địa điểm: Tầng 1, tầng 2, tầng 3 Tòa nhà liên cơ số 258 Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ; - Quyết định số 843/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 1974/QĐ-UBND ngày 10/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành

							phố Hà Nội; - Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 1986/QĐ-UBND ngày 11/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
15	15	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị rách, hư hỏng thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh (1.003921)	Thời hạn 03 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		Trung tâm Phục vụ Hành chính công Hà Nội, Chi nhánh số 1, quận Tây Hồ. Địa điểm: Tầng 1, tầng 2, tầng 3 Tòa nhà liên cơ số 258 Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ; - Quyết định số 843/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 1974/QĐ-UBND ngày 10/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

							- Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 1986/QĐ-UBND ngày 11/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
16	16	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh (1.003893)	Thời hạn 2,5 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		Trung tâm Phục vụ Hành chính công Hà Nội, Chi nhánh số 1, quận Tây Hồ. Địa điểm: Tầng 1, tầng 2, tầng 3 Tòa nhà liên cơ số 258 Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ; - Quyết định số 843/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 1928/QĐ-UBND ngày 08/4/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 1974/QĐ-UBND ngày 10/4/2025

							của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 1986/QĐ-UBND ngày 11/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
17	17	Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh (2.001795)	Thời hạn 14 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		Trung tâm Phục vụ Hành chính công Hà Nội, Chi nhánh số 1, quận Tây Hồ. Địa điểm tiếp nhận TTHC: Tầng 1, tầng 2, tầng 3 Tòa nhà liên cơ số 258 Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ; - Quyết định số 843/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Quyết định số 1928/QĐ-UBND ngày 08/4/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân

							thành phố Hà Nội; - Quyết định số 1974/QĐ-UBND ngày 10/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 1986/QĐ-UBND ngày 11/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
18	18	Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi của UBND tỉnh (2.001793)	Thời hạn 6,5 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		Trung tâm Phục vụ Hành chính công Hà Nội, Chi nhánh số 1, quận Tây Hồ. Địa điểm tiếp nhận TTHC: Tầng 1, tầng 2, tầng 3 Tòa nhà liên cơ số 258 Võ Chí Công, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 của Chính phủ; - Quyết định số 843/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

							- Quyết định số 1928/QĐ-UBND ngày 08/4/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 1974/QĐ-UBND ngày 10/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 1986/QĐ-UBND ngày 11/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
19	19	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền UBND tỉnh (1.003221)	Thời hạn 15 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		Trung tâm Phục vụ Hành chính công Hà Nội, Chi nhánh số 1, quận Tây Hồ. Địa điểm tiếp nhận TTHC: Tầng 1, tầng 2, tầng 3 Tòa nhà liên cơ số 258 Võ Chí Công, phường Xuân La,	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ; - Quyết định số 843/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

					quận thành Nội.	Tây phố	Hồ, Hà		- Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; - Quyết định số 1986/QĐ-UBND ngày 11/4/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
--	--	--	--	--	-----------------------	------------	-----------	--	---

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI (05 TTHC)

STT		Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Văn bản số 991/UBND-TH ngày 19/3/2025			
20	01	Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND cấp tỉnh phân cấp (2.001627)	Thời hạn 30 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội Chi nhánh từ số 01 đến 12	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Quyết định số 843/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
21	02	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND huyện (1.003471)	Thời hạn 15 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội Chi nhánh từ số 01 đến 12	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước; - Quyết định số 843/QĐ-BNNMT

							ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
22	03	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên) (1.003459)	Thời hạn 20 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội Chi nhánh từ số 01 đến 12	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ; - Quyết định số 843/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
23	04	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên) (1.003456)	Thời hạn 20 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội Chi nhánh từ số 01 đến 12	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ; ; - Quyết định số 843/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

24	05	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND huyện (1.003347)	Thời hạn 30 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).		Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội Chi nhánh từ số 01 đến 12	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ; - Quyết định số 843/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
----	----	--	--	--	--	---	--

C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI (03 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
25 01	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (Đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện) (2.001621)	Thời hạn 07 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính Ủy ban nhân dân cấp xã (đối với các đơn vị chưa thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ TTHC tại Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố). - Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố từ số 01 đến số 12	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ Quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước; - Quyết định số 843/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
26 02	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã (1.003446)	Thời hạn 20 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính Ủy ban nhân dân cấp xã (đối với các	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ;

				đơn vị chưa thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ TTHC tại Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố). - Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố từ số 01 đến số 12	bưu chính công ích.	- Quyết định số 843/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
27	03	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã (1.003440)	Thời hạn 20 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ).	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã (đối với các đơn vị chưa thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ TTHC tại Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố). - Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố từ số 01 đến số 12.	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp; - Trực tuyến; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017 của Quốc hội; - Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ; - Quyết định số 843/QĐ-BNNMT ngày 15/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.